**Tiết 98, 99 : VĂN BẢN 2:**

**BÀN VỀ NHÂN VẬT THÁNH GIÓNG**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ/ yêu cầu cần đạt:**

- Nhận biết được đặc điểm nổi bật của kiểu văn bản nghị luận: các ý kiến, lĩ lẽ, bằng chứng trong VB, chỉ ra được mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ bằng chứng.

- Tóm tắt được nội dung chính trong một Vb nghị luận có nhiều đoạn.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung:** Khả năng giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác…

**b. Năng lực riêng biệt:**

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến văn bản.

- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về văn bản.

- Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận về thành tựu nội dung, nghệ thuật, ý nghĩa VB.

- Năng lực phân tích, so sánh đặc điểm nghệ thuật của truyện với các truyện có cùng chủ đề.

**3. Phẩm chất:**

- Tự hào về truyền thống đấu tranh anh hùng của dân tộc.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Chuẩn bị của giáo viên:**

* Giáo án
* Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi
* Tranh ảnh về tác giả, tác phẩm.
* Bảng phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp
* Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà

**2. Chuẩn bị của học sinh:** SGK, SBT Ngữ văn 6, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:**Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình.

**b. Nội dung:** HS lắng nghe, trả lời câu hỏi của GV

**c. Sản phẩm:** Suy nghĩ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV đặt câu hỏi gợi mở: *Hình sau gợi nhắc em đến nhân vật nào đã được học. Chia sẻ ngắn gọn cảm nhận của em về nhân vật ấy?*

|  |  |
| --- | --- |
| Truyện cổ tích Thánh Gióng | Đức Thánh Gióng - Truyền thuyết Việt Nam |

*- HS tiếp nhận nhiệm vụ, chia sẻ cởi mở, thân thiện những suy nghĩ, cảm xúc của bản thân.*

*- Từ chia sẻ của HS, GV dẫn dắt vào bài học mới:* Trong những ngày đầu dựng nước, dân tộc ta đã phải trải qua nhiều gian nan, thử thách, đặc biệt là các thế lực ngoại xâm luôn lăm le xâm chiếm dân tộc. Vì vậy, ước mơ của nhân dân luôn mong muốn có một vị anh hùng có đủ sức đủ tài để đứng ra chiến đấu chống giặc. Truyện Thánh Gióng tiêu biểu cho tinh thần chống giặc, trở thành biểu tượng về lòng yêu nước của dân tộc. Bài học hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu một văn bản nghị luận về truyện này.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Trải nghiệm cùng văn bản**

**a. Mục tiêu:** HS nắm được nội dung của bài học

**b. Nội dung:** Hs sử dụng sgk, đọc văn bản theo sự hướng dẫn của GV

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV –HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  **NV1: Tìm hiểu tác giả**  *-* GV yêu cầu HS dựa vào phần chuẩn bị ở nhà và hiểu biết của mình, *em hãy giới thiệu đôi nét về tác giả và tác phẩm?*  **NV2: Đọc, tìm hiểu chú thích**  *-* GV hướng dẫn cách đọc: GV hướng dẫn HS đọc văn bản thể hiện được tình cảm, lòng tự hào về người anh hùng Thánh Gióng.  **NV3: Tìm hiểu văn bản, thể loại, bố cục**  - GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, dựa vào văn bản vừa đọc, hãy trả lời câu hỏi:  *+ Thể loại của văn bản? Em hãy nhắc lại đặc điểm của thể loại văn bản?*  - HS lắng nghe.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học  Dự kiến sản phẩm:  + Bố cục 3 phần  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng  GV bổ sung: | **I. Tìm hiểu chung**  ***1. Tác giả***  - Tên: Bùi Mạnh Nhị  - Năm sinh: 1955  - Quê quán: Xã Thành Lợi, Huyện Vụ Bản, Nam Định.  - **Vị trí**: Là Nhà giáo Ưu tú; Từng được trao tặng Huân chương Lao động hạng Nhất.  ***2. Tác phẩm***  - Xuất xứ: Trích *Phân tích tác phẩm văn học dân gian trong nhà trường* (2012).  **II. Tìm hiểu chi tiết**  ***1. Đọc, tìm hiểu chú thích***  - Thể loại: Nghị luận văn học.  - Phương thức biểu đạt: Nghị luận.  ***2. Bố cục 3 phần***  P1: từ đầu 🡪 gần gũi: Nêu vấn đề: Thánh Gióng vừa là anh hùng phi thường, vừa là một con người trần thế.  - P2: tiếp theo 🡪làm nên TG: giải quyết vấn đề  - P3: còn lại: kết thúc vấn đề |

**Hoạt động 2: Đọc hiểu cùng văn bản**

**a. Mục tiêu:** Nắm được nội dung và nghệ thuật đoạn văn.

**b. Nội dung:** Hs sử dụng sgk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV –HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS:  + *Tác giả đã nêu ra những ý kiến nào về nhân vật Thánh Gióng?*  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và hoàn thành phiếu học tập sau:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | ***Ý kiến về nv TG*** | ***Lí lẽ*** | ***Bằng chứng*** | | *Ý kiến 1:…….* |  |  | | *Ý kiến 2:…….* |  |  |   *-Gv đặt câu hỏi:*  *+ Em có nhận xét gì về những lí lẽ và dẫn chứng mà tác giả đưa ra?*  *+ Phần kết thúc vấn đề, tác giả đã nêu ra nhận định như thế nào?*  *+ Thông qua văn bản, em có đồng tình với ý kiến sau không? Vì sao?*  *“Những góc nhìn, cách hiểu khác nhau của tác giả về nhân vật TG giúp chúng ta hiểu văn bản sâu sắc hơn.”*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  Dự kiến sản phẩm: HS hoàn thành PHT và trả lời được các câu hỏi.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng  GV bổ sung: Thông qua vă bản, tác giả Bùi Mạnh Nhị đã nêu lên các ý kiến, sử dụng lí lẽ, bằng chứng để củng cố cho ý kiến của tác giả khi bàn về nhân vật Thánh Gióng: người anh hùng phi thường với vẻ đẹp lí tưởng nhưng cũng là con người trần thế với vẻ đẹp giản dị, gần gũi. Bằng những lí lẽ xác đáng, những dẫn chứng cụ thể, sinh động, tác giả đã thuyết phục người đọc, người nghe. | ***3. Phân tích***  ***3.1. Nêu vấn đề:***  -  Nhân vật Thánh Gióng được xây dựng rất đặc sắc, vừa là một anh hùng phi thường với vẻ đẹp lí tưởng, vừa là một con người trần thế với những vẻ đẹp giản dị, gần gũi.  ***3.2. Giải quyết vấn đề***  *a. Ý kiến 1: Thánh Gióng là một nhân vật phi thường.*  - Lí lẽ 1: Sự phi thường của nhân vật Gióng thể hiện qua những chỉ tiết về sự thụ thai thần kì của bà mẹ Gióng.  - Lí lẽ 2: Ở Gióng có cả sức mạnh của thể lực và sức mạnh của tinh thần, ý chí  *b. Ý kiến 2: Thánh Gióng cũng mang những nét bình thường của con người trần thế.*  - Lí lẽ 1: Nguồn gốc, lai lịch của Gióng thật rõ ràng, cụ thể và xác định.  - Lí lẽ 2: Quá trình ra đời, trưởng thành và chiến thắng giặc ngoại xâm của Gióng đều gắn với những người dân bình dị.  => Nhận xét: hệ thống các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng được sắp xếp logic, rõ ràng, thể hiện được những nhận định của tác giả về nhân vật Thánh Gióng trong hai vẻ đẹp: phi thường nhưng cũng rất đời thường.  ***3.3. Kết thúc vấn đề***  - Tác giả đưa ra nhận định của mình về hình tượng nhân vật. |

**Hoạt động 4: Tổng kết văn bản**

**a. Mục tiêu:** Nắm được nội dung và nghệ thuật văn bản.

**b. Nội dung:** Hs sử dụng sgk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV –HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  **NV3: Tổng kết văn bản**  **GV đặt câu hỏi:**  *+ Hãy tóm tắt nội dung và ý nghĩa của văn bản?*  *+ Nghệ thuật đặc sắc được thể hiện qua văn*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng.  GV bổ sung: Bằng vốn kiến thức sâu rộng, tác giả đã có những phân tích, lập luận rõ ràng, thể hiện rõ quan điểm của người viết. Văn bản đã cho chúng ta thêm những góc nhìn, cách hiểu đa chiều về nhân vật Thánh Gióng, giúp chúng ta hiểu văn bản sâu sắc hơn. Qua đó, chúng ta cũng thấy được tài năng, khả năng quan sát và phân tích của tác giả Bùi Mạnh Nhị. | **III. Tổng kết**  ***1. Nội dung – Ý nghĩa:***  - Văn bản bàn về nhân vật Thánh Gióng, người anh hùng vừa có vẻ đẹp lí tưởng vừa là con người trần thế với vẻ đẹp gần gũi, giản dị.  ***2. Nghệ thuật***  - VB nghị luận, nghệ thuật lập luận sắc bén.  - Hệ thống lí lẽ xác đáng, bằng chứng cụ thể, sinh đông. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Nội dung:** Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS trả lời: Tóm tắt nội dung văn bản bằng một đoạn văn (khoảng 150 chữ)*

*- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời các câu hỏi*

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Nội dung:**Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS:* Qua văn bản truyền thuyết Thánh Gióng em đã được học, em hãy nêu suy nghĩ của mình về nhân vật TG bằng một đoạn văn. Chỉ rõ lí lẽ và bằng chứng em đã sử dụng trong đoạn văn đó.

*- HS tiếp nhận nhiệm vụ, về nhà hoàn thành BT.*

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học.*

+ Biết nhận sai và sửa sai khi mình gây ra lỗi lầm.

**IV. HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC:**

**1. Bài vừa học:**

- Nhận biết được đặc điểm nổi bật của kiểu văn bản nghị luận: các ý kiến, lĩ lẽ, bằng chứng trong văn bản, chỉ ra được mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ bằng chứng.

- Tóm tắt được nội dung chính trong một văn bản nghị luận có nhiều đoạn.

1. **Bài sắp học:**

**ĐỌC KẾT NỐI CHỦ ĐIỂM**

**GÓC NHÌN**

- Vận dụng kĩ năng đọc để hiểu được nội dung câu chuyện.

- Liên hệ, kết nối với văn bản Những cánh buồm, Mây và sóng để hiểu hơn về chủ điểm *Những góc nhìn cuộc sống.*